

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2017

V/v: “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Minh Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 302/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Số 69, đường Q, Tổ 06, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Bị đơn:* Chị Võ Thị Thu A, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số 69, đường Q, Tổ 06, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15-8-2017 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn T trình bày:

Anh và chị Võ Thị Thu A sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 03-4-2009. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hiểu nhau, không tôn trọng nhau. Hiện nay anh đã có tình cảm với người phụ nữ khác và chung sống với người phụ nữ đó từ mấy tháng nay, giữa anh và chị A

không còn tình cảm gì với nhau. Do đó, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Võ Thị Thu A.

Về con chung: Anh và chị Võ Thị Thu A có 02 con chung là Nguyễn Võ Uyên P, sinh ngày 06-8-2009 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 20-11-2012. Hiện nay các con đang ở với chị A. Khi ly hôn, anh đồng ý giao 02 con cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng và anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 18-8-2017 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn chị Võ Thị Thu A trình bày:

Chị thống nhất với trình bày của anh Nguyễn T về quan hệ hôn nhân, đăng ký kết hôn. Thời gian gần đây vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cách đây 02 tháng anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và chung sống với người phụ nữ đó, bỏ bê vợ con, không quan tâm đến gia đình. Mặc dù anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nhưng do chị vẫn còn tình cảm với anh T và không muốn các con sống thiếu tình cảm của cha nên không đồng ý ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung đúng như anh T trình bày. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì chị yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con và yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản làm việc ngày 06-9-2017, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ phường L có ý kiến như sau: Thời gian trước đây vợ chồng anh T, chị A thường xuyên gây gổ, cãi nhau; anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và đã bỏ nhà đi chung sống với người phụ nữ đó từ mấy tháng nay; vợ chồng anh T, chị A không còn sống chung với nhau. Hiện nay chị A đang sống chung với cha mẹ chồng và đang nuôi 02 con.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng theo quy định tại Điều 70, 71 và 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và trình bày của các đương sự tại phiên tòa có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Nguyễn T, chị Võ Thị Thu A chưa đến mức trầm trọng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn T về việc xin ly hôn chị Võ Thị Thu A. Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn T đối với chị Võ Thị Thu A nên các vấn đề con chung,

tài sản chung, nợ chung đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Anh Nguyễn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại thời điểm anh Nguyễn T khởi kiện xin ly hôn thì chị Võ Thị Thu A đang cư trú tại Tổ 06, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi thụ lý giải quyết vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn T và chị Võ Thị Thu A đã tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường L, thành phố Q, được Ủy ban nhân dân Phường L cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 03-4-2009. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn T và chị Võ Thị Thu A là hợp pháp.

Theo trình bày của nguyên đơn anh Nguyễn T thì trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hiểu nhau, không tôn trọng nhau. Hiện nay anh đã có tình cảm với người phụ nữ khác và chung sống với người phụ nữ đó từ mấy tháng nay, giữa anh và chị A không còn tình cảm gì với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Võ Thị Thu A.

Bị đơn chị Võ Thị Thu A cũng xác định hiện nay anh T đang có tình cảm với người phụ nữ khác và đang chung sống với người phụ nữ đó, nhưng chị vẫn còn tình cảm với anh T và không muốn các con sống thiếu cha nên không đồng ý ly hôn.

Căn cứ vào trình bày của các bên đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Nguyễn T, chị Võ Thị Thu A có xảy ra mâu thuẫn, nhưng mâu thuẫn chủ yếu dẫn đến việc anh Nguyễn T xin ly hôn chị A là do gần đây anh T có tình cảm với người phụ nữ khác; các lý do khác mà anh T đưa ra để cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được để xin ly hôn với chị A là chưa có tính thuyết phục, vì chính cha mẹ đẻ của anh T cũng đã có văn bản trình bày là chị Võ Thị Thu A lo làm ăn để xây dựng gia đình, sống tốt với gia đình chồng, không có khuyết điểm gì. Việc anh Nguyễn T đang có vợ nhưng lại bỏ nhà đi chung sống với người phụ nữ khác là vi phạm pháp luật, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Võ Thị Thu A trình bày vẫn còn tình cảm với anh T, không muốn các con sống thiếu tình cảm của cha và tha thiết mong Tòa án hòa giải, động viên để vợ chồng đoàn tụ. Do đó, để tránh sự ảnh hưởng không tốt đến tâm sinh lý và sự phát triển của các con anh T, chị A, cũng như để tạo điều kiện cho anh T và chị A có thời gian

suy nghĩ để có quyết định chính xác đối với vấn đề hôn nhân của mình, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn T về việc xin ly hôn với chị Võ Thị Thu A.

[3] Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn T đối với chị Võ Thị Thu A nên các vấn đề về con chung, tài sản chung, nợ chung, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn T về việc xin ly hôn chị Võ Thị Thu A.

Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn T đối với chị Võ Thị Thu A nên các vấn đề về con chung, tài sản chung, nợ chung, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004917 ngày 17-8-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- UBND phường L;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Phong